

**BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: **6217** /CT-CS
V/v chính sách thuế giá trị
gia tăng (GTGT)

Hà Nội, ngày 23 tháng 12 năm 2025

Kính gửi: Công ty TNHH Kiến Vương.
(Lô 22 Đường số 7 KCN Tân Tạo, Phường Tân
Tạo, TP. Hồ Chí Minh)

Cục Thuế nhận được văn bản số 57/2025/KV-CV ngày 21/10/2025 của Công ty TNHH Kiến Vương về chính sách thuế GTGT. Về vấn đề này, Cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ Nghị định số 180/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 của Chính phủ quy định chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 174/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội về giảm thuế giá trị gia tăng và các Phụ lục ban hành kèm theo.

Căn cứ quy định nêu trên và trình bày của Công ty, về nguyên tắc người nộp thuế đối chiếu hàng hóa, dịch vụ mà người nộp thuế sản xuất, kinh doanh với các nhóm hàng hóa, dịch vụ loại trừ không được giảm thuế tại khoản 1 Điều 1 Nghị định số 180/2024/NĐ-CP và Danh mục hàng hóa, dịch vụ không được giảm thuế tại Phụ lục I, II, và Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị định số 180/2024/NĐ-CP để thực hiện theo quy định.

Trường hợp hàng hóa là sản phẩm hóa chất, thuộc mã ngành 2029093, mã HS 38.24 thì không thuộc đối tượng được giảm thuế GTGT theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 180/2024/NĐ-CP.

Tại phần ghi chú Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 180/2024/NĐ-CP quy định “Mã số HS ở cột (10) chỉ để tra cứu. Việc xác định mã số HS đối với hàng hoá thực tế nhập khẩu thực hiện theo quy định về phân loại hàng hoá tại Luật Hải quan và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật Hải quan. Các dòng hàng có ký hiệu (*) ở cột (10), thực hiện khai báo mã số HS theo thực tế hàng hóa nhập khẩu.”

Việc xác định mã số HS đối với hàng hóa thực tế nhập khẩu thực hiện theo quy định về phân loại hàng hóa tại Luật Hải quan và các văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thi hành Luật Hải quan.

Về việc xác định mã ngành sản phẩm của Công ty TNHH Kiến Vương, Hải quan cửa khẩu cảng Hải Phòng khu vực 2 đã có công văn số 2263/CKKV2-TTXNK ngày 18/8/2025 trả lời Công ty (công văn gửi kèm).

Đề nghị Công ty căn cứ quy định tại các văn bản quy phạm pháp luật, nghiên cứu ý kiến Hải quan cửa khẩu cảng Hải Phòng khu vực 2 và tình hình thực tế của đơn vị để thực hiện theo quy định.

Cục Thuế có ý kiến đề Công ty TNHH Kiến Vương được biết./. *MV*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phó CTr Đặng Ngọc Minh (để b/c);
- Cục CST, Vụ PC, Cục HQ, Cục TK-BTC;
- Ban PC-CT;
- Thuế thành phố Hồ Chí Minh;
- Website CT;
- Lưu: VT, CS. *MV*

(2:9)

**TL. CỤC TRƯỞNG
TRƯỞNG BAN BAN CHÍNH SÁCH, THUẾ QUỐC TẾ**


Nguyễn Thị Thanh Hằng



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Kính gửi: Công ty TNHH Kiến Vương
(MST: 0304355389, Địa chỉ: Lô 22 đường số 7, KCN Tân Tạo,
phường Tân Tạo, thành phố Hồ Chí Minh)

1. Ngày 15/5/2025, Công ty làm thủ tục nhập khẩu lô hàng theo khai báo tại tờ khai số 10718184541/A11 và 107181864863/A11, hàng hóa là: **“(MNSP:2011928) Phụ gia thực phẩm: 70% SORBITOL SOLUTION (NON-CRYSTALLIZING GRADE...”**, mã HS 3824.60.00, thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi 0%, thuế suất thuế GTGT là 10% (theo yêu cầu của CKK2).

Theo khai báo tại 02 tờ khai hải quan nêu trên, Công ty đã xác định:

- Hàng hóa nhập khẩu có mã số HS là **3824.60.00** - Sorbitol trừ loại thuộc phân nhóm 2905.44 thuộc nhóm 3824 “...các sản phẩm và chế phẩm hóa học của ngành công nghiệp hóa chất hoặc các ngành công nghiệp có liên quan (kể cả các sản phẩm và chế phẩm chứa hỗn hợp các sản phẩm tự nhiên), chưa được chi tiết hoặc ghi ở nơi khác.” tại Danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08/6/2022 của Bộ Tài chính.

- Hàng hóa nhập khẩu có mã ngành sản phẩm là **2011928**: Tên sản phẩm: Diols, rượu polihydric, rượu mạch vòng và các dẫn xuất của chúng (Diols, rượu polihydric, rượu mạch vòng và các dẫn xuất của, Nội dung: gồm: Diols (Rượu hai chức) (gồm etylen glycol (ethanediol), propylen glyco (propan-1,2 diol, ...); Rượu polihydric; Dẫn xuất halogen hóa, sunfonat hóa, nitro hóa hoặc nitroso hóa của rượu mạch hở; Rượu mạch vòng và các dẫn xuất của rượu mạch vòng chúng) thuộc Danh mục và nội dung hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng chính phủ.

Tại Biên bản làm việc ngày 03/6/2025 giữa đại diện Công ty và đại diện HQCKKV2, đại diện Công ty xác định lại mã ngành sản phẩm là **1062013**: Tên sản phẩm: Glucoza và xiro glucoza, fructoza và xiro fructoza, đường nghịch chuyển, đường và xiro đường chưa phân vào đâu thuộc nhóm 1062 (tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột).

Như vậy, giữa nội dung khai báo của Công ty và nội dung giải trình của Công ty đã có sự mâu thuẫn, không phù hợp. Việc Công ty xác định lại hàng hóa có mã ngành sản phẩm là **1062013** nêu trên là không phù hợp vì các mặt hàng thuộc mã ngành **1062013** là các loại đường và xiro đường tương ứng mã HS “1702” trong Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu ban hành kèm Thông tư số 31/2022/TT-BTC ngày 08/6/2022, không phải chủng loại hàng thuộc mã HS 3824 như khai báo của Công ty.

Căn cứ Nghị định số 180/2024/NĐ-CP quy định về chính sách miễn, giảm thuế theo Nghị quyết số 174/2024/QH15 ngày 30 tháng 11 năm 2024 của Quốc hội; căn cứ Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng chính phủ ban hành Danh mục và nội dung hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam; căn cứ hồ sơ nhập khẩu, MSDS, Bản tự công bố sản phẩm của Công ty;

CKKV2 xác định hàng hóa nhập khẩu thuộc 02 tờ khai hải quan nêu trên có mã ngành sản phẩm là **2029093** (Sản phẩm còn lại của ngành công nghiệp hóa chất hoặc các ngành công nghiệp có liên quan chưa phân vào đâu), thuộc nhóm 2029 (Sản phẩm hóa chất khác chưa được phân vào đâu) tại Danh mục và nội dung hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng chính phủ. Do vậy, mặt hàng Sorbitol khai báo tại 02 tờ khai nêu trên thuộc Danh mục hàng hoá, dịch vụ không được giảm thuế giá trị gia tăng tại Phụ lục I Nghị định số 180/2024/NĐ-CP.

Tuy nhiên, Công ty không đồng ý với ý kiến của CKKV2. CKKV2 đề nghị Công ty xuất trình hàng hóa để thực hiện lấy mẫu phân tích phân loại gửi Đội Kiểm định Hải quan 2 thuộc Chi cục Kiểm định để xác định tên hàng, chủng loại, **thành phần** và mã số HS.

Ngày 16/7/2025, Đội Kiểm định Hải quan 2 ban hành Thông báo về kết quả phân tích kèm mã số hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu số 1039/TB-Đ2 xác định hàng hóa thực tế của doanh nghiệp là “**chế phẩm chứa sorbitol** (hàm lượng **sorbitol ~63%** tính theo trọng lượng chất khô) và **hợp chất hữu cơ của Polyol**, dạng lỏng. Mã số phân loại theo Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu: 3824.60.00.

Như vậy, kết quả phân tích của Đội Kiểm định Hải quan 2 nêu tại mục 8 Thông báo số 1039/TB-Đ2 xác định là chế phẩm chứa hỗn hợp sorbitol (~63% tính theo trọng lượng chất khô), hợp chất hữu cơ polyol khác (~37 % tính theo trọng lượng chất khô), dạng lỏng do hòa tan trong nước, CKKV2 xác định hàng hóa nhập khẩu khai báo tại 02 tờ khai hải quan nêu trên **phù hợp mã ngành sản phẩm 2029093** (Sản phẩm còn lại của ngành công nghiệp hóa chất hoặc các ngành công nghiệp có liên quan chưa phân vào đâu), thuộc Danh mục hàng hoá, dịch vụ

không được giảm thuế giá trị gia tăng tại Phụ lục I Nghị định số 180/2024/NĐ-CP, có thuế suất thuế GTGT 10%.

Hải quan cửa khẩu cảng Hải Phòng khu vực 2 có ý kiến đề Quý Công ty biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Đặng Công Thành – PCCT (để báo cáo);
- Chi cục Hải quan KVIII(Phòng NVHQ) (để báo cáo);
- Đ/c Đội trưởng (để b/cáo);
- Lưu VT, HS (04b).

**KT. ĐỘI TRƯỞNG
PHÓ ĐỘI TRƯỞNG**



Nguyễn Tiến Hải

